

Số: 08/2018/QĐST-KDTM

Hải An, ngày 10 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 14/2018/TLST-KDTM ngày 24 tháng 5 năm 2018,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần P (sau đây viết là Ngân hàng); địa chỉ: Số 57 phố L, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

Ông Nguyễn Thanh T

Ông Nguyễn Xuân Tr

Ông Nguyễn Đức H

Ông Hoàng Ngọc C

Đều có chức vụ: Chuyên viên chính Phòng X- Ngân hàng Thương mại Cổ phần P.

Ông Nguyễn Kiên G

Chức vụ: Chuyên viên Phòng X- Ngân hàng Thương mại Cổ phần P.

Là những người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Giấy ủy quyền số 085/2018/GUQ- TPB.BĐH ngày 12/ 4/ 2018).

- *Bị đơn*: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng H (sau đây viết là Công ty H); địa chỉ: Số 44 đường T, tổ dân phố P, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Duy H, cư trú tại: Số 44 đường T, tổ dân phố P, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng, là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (Giấy ủy quyền ngày 18/6/2018).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Văn A và bà Vũ Thị M; cùng cư trú tại: Tổ dân phố L, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Duy H, cư trú tại: Số 44 đường T, tổ dân phố P, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng, là người đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Giấy ủy quyền ngày 20/6/2018).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ gốc, lãi:

Tính đến hết ngày 02/7/2018, Công ty H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi của Hợp đồng tín dụng hạn mức số 11-1012/HDTDHM-TPB/HPG ngày 30/10/2012 là 6.466.682.763đ (*sáu tỷ bốn trăm sáu mươi sáu triệu sáu trăm tám mươi hai nghìn bảy trăm sáu mươi ba đồng*), trong đó:

- Nợ gốc: 3.000.000.000 đồng
- Lãi trong hạn: 46.495.263 đồng
- Lãi quá hạn: 3.420.187.500 đồng.

Công ty H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng hạn mức số 11-1012/HDTDHM-TPB/HPG ngày 30/10/2012, kể từ ngày 03/7/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Về thời hạn thanh toán:

Công ty H phải thanh toán toàn bộ khoản tiền trên cho Ngân hàng chậm nhất vào ngày 02/01/2019.

2.3. Về quyền yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm:

Trường hợp Công ty H không thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng trong thời hạn nêu trên, Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự

có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản bảo đảm sau đây để thu hồi nợ cho Ngân hàng:

Quyền sử dụng 1.008 m² đất ở đô thị, tại thửa số 192, tờ bản đồ số 22; địa chỉ: Tổ dân phố K, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BĐ 165184, số vào sổ CH 00813 do Ủy ban nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng cấp ngày 30/01/2011 cho ông Nguyễn Văn A và bà Vũ Thị M. (Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 05092011/HĐTC-TPB.HP/TH ngày 05/9/2011, giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng Thương mại Cổ phần P - Chi nhánh Hải Phòng với bên thế chấp là ông Nguyễn Văn A và bà Vũ Thị M).

2.4. Về án phí:

- Công ty H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 57.233.341đ (*năm mươi bảy triệu hai trăm ba mươi ba nghìn ba trăm bốn mươi một đồng*).

- Trả lại Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.171.000đ (*năm mươi bảy triệu một trăm bảy mươi một nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H, Hải Phòng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016261 ngày 24/5/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Thủy